

Số: 03/2024/QĐST-DS

N, ngày 22 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Áp dụng: - Điều 357, Điều 430, Điều 434, Điều 440 và Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự.

- Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2023, về việc “Tranh chấp Hợp đồng mua bán”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1966; Bà Đinh Thị L, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Đinh Xuân Th, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản S, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản S, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng Anh Đinh Xuân Th, Chị Nguyễn Thị T phải trả cho vợ chồng Ông Nguyễn Xuân Th, Bà Đinh Thị L số tiền còn nợ tính đến hết ngày 25/02/2024 là 63.002.912đồng (Sáu mươi ba triệu, không trăm linh hai nghìn, chín trăm mười hai đồng). Bao gồm: Số tiền gốc là 59.080.000đồng (Năm mươi chín triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng). Tiền lãi tính từ ngày 25/10/2023 đến hết ngày 25/02/2024 là: $59.080.000\text{đồng} \times 1,66\%/tháng \times 4\text{ tháng} = 3.922.912\text{đồng}$ (Ba triệu, chín trăm hai mươi hai nghìn, chín trăm mười hai đồng).

Vợ chồng anh Th, chị T tiếp tục phải trả cho vợ chồng ông Th, bà L số tiền lãi tính từ ngày 26/02/2024 cho đến khi vợ chồng anh Th, chị T thanh toán hết nợ cho vợ chồng ông Th, bà L với mức lãi suất 1,66%/tháng.

2.2. Thời điểm thanh toán: Khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Xuân Th, Bà Đinh Thị L phải chịu là 787.536đ (Bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm ba mươi sáu đồng), được trừ vào số tiền 1.526.000đ (Một triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí ông Thảo, bà Lưu đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001097 ngày 08/12/2023. Hoàn trả lại cho ông Thảo, bà Lưu số tiền 738.464đ (Bảy trăm ba mươi tám nghìn, bốn trăm sáu mươi tư đồng).

- Anh Đinh Xuân Th, Chị Nguyễn Thị T phải chịu là 787.536đ (Bảy trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm ba mươi sáu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- Đương sự;
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh

